

Số: 539/QĐ-DHN

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Chuẩn đầu ra Chương trình đào tạo
ngành Hóa dược, trình độ Đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

Căn cứ quyết định số 828/BYT-QĐ ngày 29/9/1961 của Bộ Y tế về việc tách Trường Đại học Y Dược thành hai trường Đại học Y khoa và Đại học Dược khoa trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Công văn số 2196/BGDĐT - GDDH ngày 22/4/2010 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGD&ĐT ngày 14/01/2014 của Bộ GD&ĐT ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ GD&ĐT ban hành quy chế đào tạo trình độ Đại học;

Căn cứ Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về chuẩn chương trình đào tạo, xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Dược Hà Nội ngày 23 / 6 /2022;

Theo đề nghị của Trường phòng Đảm bảo chất lượng & Khảo thí.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành Dược học, trình độ Đại học của Trường Đại học Dược Hà Nội.

Điều 2. Căn cứ Chuẩn đầu ra được ban hành tại Quyết định này, các bộ môn, phòng chức năng và các đơn vị liên quan có nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện, xây dựng Chương trình đào tạo để đảm bảo đạt được Chuẩn đầu ra.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, Các ông (bà) Trường phòng Đào tạo, Đảm bảo chất lượng & Khảo thí, Tổ chức - Hành chính và Trường các bộ môn và đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ GD&ĐT;
- Hội đồng Trường;
- Website;
- Lưu VT; ĐBCL&KT.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
DƯỢC HÀ NỘI
*Nguyễn Hải Nam

CHUẨN ĐẦU RA

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 539 /QĐ-DHN, ngày 29 tháng 6 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội)*

Tên ngành đào tạo: Hóa Dược

Trình độ đào tạo: Đại học

1. Yêu cầu về kiến thức

PLO1.1. Vận dụng được lý luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam trong việc thực hiện chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong hoạt động nghề nghiệp.

PLO1.2. Đạt trình độ tiếng Anh từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

PLO1.3. Vận dụng được kiến thức về công nghệ thông tin cơ bản trong soạn thảo, trình bày văn bản, tính toán, thống kê và sử dụng một số phần mềm thông dụng trong lĩnh vực hóa dược.

PLO1.4. Áp dụng được các quy định của pháp luật vào hoạt động nghề nghiệp ở các lĩnh vực nghiên cứu phát triển, sản xuất nguyên liệu làm thuốc, hóa mỹ phẩm và xây dựng tiêu chuẩn, kiểm nghiệm chất lượng nguyên liệu làm thuốc, thuốc, hóa mỹ phẩm.

PLO1.5. Vận dụng được kiến thức khoa học cơ bản, kiến thức chuyên môn trong nghiên cứu phát triển, sản xuất nguyên liệu làm thuốc, hóa mỹ phẩm và xây dựng tiêu chuẩn, kiểm nghiệm chất lượng nguyên liệu làm thuốc, thuốc, hóa mỹ phẩm.

PLO1.6. Vận dụng được các kiến thức cơ bản của quản lý về lập kế hoạch, tổ chức, điều hành, giám sát để hướng tới tối ưu hóa trong các hoạt động chuyên môn.

2. Yêu cầu về kỹ năng

PLO2.1. Thiết lập được kế hoạch, tổ chức, giám sát các hoạt động và ra quyết định liên quan đến lĩnh vực hóa dược, hóa mỹ phẩm để làm việc một cách hiệu quả.

PLO2.2. Tham gia xây dựng triển khai, vận hành các công việc, quy trình liên quan đến nghiên cứu, phát triển, sản xuất nguyên liệu làm thuốc, hóa mỹ phẩm.

PLO2.3. Tham gia tổ chức và triển khai các công việc liên quan đến xây dựng tiêu chuẩn chất lượng nguyên liệu làm thuốc, kiểm nghiệm nguyên liệu làm thuốc, thuốc và hóa mỹ phẩm.

PLO2.4. Phản biện và đề xuất được giải pháp thay thế phù hợp với điều kiện của từng đơn vị, cơ sở nghiên cứu.

PLO2.5. Đề xuất được các ý tưởng mới trong lĩnh vực hóa dược, hóa mỹ phẩm.

PLO2.6. Có kỹ năng tìm kiếm, phân tích, tổng hợp, phản biện, đánh giá dữ liệu và thông tin, tổng hợp ý kiến tập thể và vận dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề thực tế trong ngành hóa dược, hóa mỹ phẩm.

PLO2.7. Có khả năng triển khai thực hiện được các hướng dẫn, các quy định, quy trình một cách an toàn, hiệu quả trong nghiên cứu phát triển, sản xuất nguyên liệu làm thuốc, hóa mỹ phẩm.

PLO2.8. Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp, trao đổi học thuật và nghiên cứu trong lĩnh vực hóa dược, hóa mỹ phẩm ở mức cơ bản.

PLO2.9. Có khả năng giao tiếp, biên soạn, thuyết trình, thảo luận, đàm phán và làm chủ tình huống.

PLO2.10. Có khả năng khai thác, sử dụng một số phần mềm thông dụng trong lĩnh vực hóa học, hóa dược và các dịch vụ cơ bản của internet.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

PLO3.1. Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, tự học, tự cập nhật, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

PLO3.2. Có khả năng đưa ra được các kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật của lĩnh vực hóa dược và hóa mỹ phẩm.

PLO3.3. Có khả năng làm việc độc lập hoặc phối hợp làm việc nhóm trong điều kiện thay đổi.

PLO3.4. Hoạt động nghề nghiệp theo đúng quy định của pháp luật, có đạo đức và ý thức cộng đồng.

PLO3.5. Có khả năng hướng dẫn, tự giám sát và giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

PLO3.6. Lập kế hoạch, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn của bản thân.

4. Vị trí việc làm

PLO4.1. Làm việc ở vị trí nghiên cứu trong các viện nghiên cứu, trung tâm hoặc phòng thí nghiệm thuộc các trường đại học có hoạt động nghiên cứu phát triển nguyên liệu làm thuốc, hóa mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

PLO4.2. Làm việc ở vị trí nghiên cứu và phát triển trong các doanh nghiệp có tổ chức nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh về nguyên liệu làm thuốc, thuốc, hóa mỹ phẩm, thuốc thú y và thực phẩm chức năng.

PLO4.3. Làm việc tại bộ phận sản xuất trong các cơ sở sản xuất nguyên liệu làm thuốc, hóa mỹ phẩm, thuốc thú y và thực phẩm chức năng.

PLO4.4. Làm việc tại các bộ phận kiểm nghiệm, đảm bảo chất lượng trong các viện kiểm nghiệm, trung tâm kiểm nghiệm, nhà máy sản xuất nguyên liệu làm thuốc, thuốc, hóa mỹ phẩm, thuốc thú y và thực phẩm chức năng.

PLO4.5. Đảm nhiệm các vị trí chuyên môn trong cơ quan quản lý về hóa chất, nguyên liệu làm thuốc, hóa mỹ phẩm, thuốc thú y, thực phẩm chức năng.

PLO4.6. Đảm nhiệm vị trí kinh doanh trong các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh hóa chất, nguyên liệu làm thuốc, thuốc, hóa mỹ phẩm, thuốc thú y và thực phẩm chức năng.

PLO4.7. Tham gia hướng dẫn thực tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học trong các cơ sở đào tạo và nghiên cứu chuyên môn hóa học, hóa dược, hóa mỹ phẩm, thuốc thú y và thực phẩm chức năng.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

PLO5.1. Có khả năng tự học tập, nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn, duy trì, cải thiện các kỹ năng mềm.

PLO5.2. Có khả năng theo học văn bằng hai đại học ngành Dược học và các ngành khác có liên quan.

PLO5.3. Có khả năng tham gia các khóa đào tạo liên tục, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

PLO5.4. Có khả năng theo học các chương trình đào tạo để được cung cấp văn bằng sau đại học trong và ngoài nước.

HIỆU TRƯỞNG



TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
DƯỢC HÀ NỘI

★ Nguyễn Hải Nam